

Số: 886/QĐ-BKHCHN

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ
khoa học và công nghệ cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCHN ngày 26/5/2014 và Thông tư số 03/2017/TT-BKHCHN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước;

Căn cứ kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ độc lập cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn (Chi tiết danh mục nhiệm vụ trong Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành để lựa chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện và báo cáo Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN&PTNT (để phối hợp);
- Lưu: VT, Vụ KHTC_{NQC}.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Công Tạc

**DANH MỤC DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM
CẤP QUỐC GIA ĐẶT HÀNG ĐỂ ĐƯA RA TUYỂN CHỌN**

(Kèm theo Quyết định số 886/QĐ-BKHCN ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)

TT	Tên Dự án SXTN	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cần đạt	Phương thức thực hiện
1	Hoàn thiện công nghệ và hệ thống thiết bị bảo quản chè đen OTD bằng tổ hợp silo có sử dụng bơm nhiệt quy mô công nghiệp.	<p>1. Làm chủ được công nghệ bảo quản chè đen OTD (Orthodox) bằng tổ hợp silo có sử dụng bơm nhiệt quy mô công nghiệp đạt tiêu chuẩn xuất khẩu</p> <p>2. Thiết kế, chế tạo được hệ thống thiết bị bảo quản, sấy lại, định lượng và phối trộn chè đen OTD bằng tổ hợp silo có sử dụng bơm nhiệt quy mô công nghiệp.</p> <p>3. Triển khai ứng dụng trong sản xuất chè đen OTD, đảm bảo ổn định, an toàn thực phẩm để xuất khẩu. Lợi nhuận tăng tối thiểu 25% so với công nghệ cũ.</p>	<p>1. Bộ tài liệu các quy trình công nghệ bảo quản chè đen OTD bằng tổ hợp silo ứng dụng bơm nhiệt đạt yêu cầu xuất khẩu.</p> <p>2. Bộ hồ sơ tính toán, thiết kế và công nghệ chế tạo hệ thống thiết bị bảo quản, sấy lại, định lượng và phối trộn chè đen OTD bằng tổ hợp silo có sử dụng bơm nhiệt quy mô công nghiệp.</p> <p>3. Hệ thống thiết bị đồng bộ bảo quản, sấy lại, định lượng và phối trộn chè đen OTD có mức độ cơ giới hóa và tự động hóa cao, bao gồm các cụm thiết bị chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 tổ hợp gồm 12 silo phục vụ bảo quản, sấy lại với tổng thể tích 750-850 m³ và 12 silo phục vụ cân định lượng có tổng thể tích 120-130 m³. - 01 hệ thống thiết bị vận chuyển và phân phối chè đen OTD vào tổ hợp silo bảo quản, sấy lại và tổ hợp silo phục vụ cân định lượng, năng suất 3-3,5 tấn/h; 	Tuyển chọn

TT	Tên Dự án SXTN	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cần đạt	Phương thức thực hiện
			<p>- 01 hệ thống cân định lượng chè năng suất 3-3,5 tấn/h; sai số $\leq \pm 1\%$;</p> <p>- 01 hệ thống điện động lực điều khiển và giám sát hoạt động của hệ thống.</p> <p>4. Sản xuất thử nghiệm 01 đợt bảo quản 150 tấn sản phẩm chè OTD đáp ứng TCVN 3218 : 2012; TCVN 1454-1993 và đạt các chỉ tiêu chính sau:</p> <p>- Duy trì độ ẩm chè trong các silo bảo quản: $\leq 7\%$;</p> <p>- Giữ được chất lượng sản phẩm OTD ổn định trong thời gian bảo quản tối thiểu 06 tháng.</p> <p>5. Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội./.</p>	

**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP QUỐC GIA ĐẠT HÀNG ĐỀ ĐƯA RA TUYỂN CHỌN**

(Kèm theo Quyết định số 886/QĐ-BKHCN ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức thực hiện
1	<p>Nghiên cứu xây dựng thử nghiệm hệ thống cảnh báo sớm lũ quét, sạt lở đất cho quy mô cộng đồng ứng dụng Internet vạn vật phù hợp với điều kiện Việt Nam.</p>	<p>1. Làm chủ thiết kế, chế tạo hệ thống cảm biến quan trắc và cảnh báo/báo động lũ quét và sạt lở đất nhằm thiểu thiệt hại về người và tài sản phù hợp điều kiện Việt Nam.</p> <p>2. Xây dựng được hệ thống áp dụng các công nghệ tiên tiến về cảm biến IoT và truyền dẫn thông tin.</p> <p>3. Lắp đặt và vận hành mô hình cảnh báo sớm lũ quét và sạt lở đất phục vụ tích hợp điều hành và áp dụng được cho chính quyền địa phương đến cấp xã.</p>	<p>1. Bộ tài liệu tính toán thiết kế và hướng dẫn áp dụng mô hình cảnh báo sớm lũ quét và sạt lở đất.</p> <p>2. Bộ quy trình và phương thức xác định các ngưỡng cảnh báo sớm lũ quét và sạt lở đất theo thời gian thực.</p> <p>3. 01 hệ thống thử nghiệm đa cảm biến (lượng mưa, dịch chuyển, áp lực nước lỗ rỗng, phát xạ âm thanh,...) cảnh báo sớm lũ quét, sạt lở đất cho các khu vực dân cư bằng công nghệ IoT.</p> <p>4. 03 hệ thống được lắp đặt và vận hành ở các vị trí điển hình nguy cơ cao xảy ra lũ quét và sạt lở đất vào khu dân cư, đường giao thông.</p> <p>4. Bộ tiêu chuẩn cơ sở về hệ thống cảnh báo sớm lũ quét và sạt lở đất sử dụng IoT.</p> <p>5. Báo cáo kết quả thực nghiệm hệ thống.</p> <p>6. 02 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành./.</p>	<p>Tuyển chọn</p>

